TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2023/HS-ST
Ngày 14 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huấn và ông Nguyễn Thế Hiệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 221/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Giàng A L, sinh năm 1961 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng A S và bà Lý Thị H (đều đã chết); bị cáo có vợ là Hàng Thị H, có 09 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2023 đến nay, có mặt.

2. Vì Văn B, sinh năm 1989, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản H, xã Đá Đỏ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: Tiểu khu B, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn K và bà Đinh Thị Ă; vợ là Đinh Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2023 đến nay, có mặt.

3. Lê Đình H, sinh năm 1975 tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Đình B và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Thị T và có 02 con;

tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/HSST/2011 ngày 29/11/2011, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2013 (đã được xóa án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 143/2015/HSST ngày 17/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2018 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút, ngày 25/6/2023 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu Bản Ôn, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Lê Đình H và Vì Văn B đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Lê Đình H đang cất giấu trong người 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là ma túy, loại Heroine và 01 chiếc bật lửa ga màu trắng, kiểm tra túi áo ngực đang mặc của Vì Văn B thu giữ 01 bơm kim tiêm. H và B khai nhận số cục chất bột màu trắng bị thu giữ là Heroine của H và B vừa mua được của Giàng A L ở tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu mục đích mang về để cùng nhau sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Lê Đình H và Vì Văn B, tổ công tác đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lê Đình H, Vì Văn B đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 25/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A L về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ thu giữ của Giàng A L số tiền 200.000 đồng, 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy và 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 25/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lê Đình H và Vì Văn B được 0,12 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H. Xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A L được 0,31 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu L.

Tại Kết luận giám định số 1624 ngày 27/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy; loại*

Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine.

Tại Kết luận giám định số 1625 ngày 27/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,31 gam,loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Giàng A L, Lê Đình H, Vì Văn B khai nhận: Bản thân các bị cáo đều nghiện chất ma túy. Ngày 25/6/2023, L đang ở nhà thì có một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đến nhà L hỏi L có mua ma túy không, L đồng ý và mua được 01 gói Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L lấy một ít ra sử dụng, số còn lại L gói lại như cũ rồi cất giấu trên giường ngủ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 25/6/2023, H gặp B trên đường dân sinh thuộc tiểu khu Bản Ôn, thị trấn Nông Trường Mộc Châu nên hai người rủ nhau đến nhà Giàng A L hỏi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, sau khi đến nhà L thì H và B thấy L đang sử dụng ma túy một mình trên giường của L trong nhà, B đã hỏi mua của L 100.000 đồng ma túy, L lấy gói ma túy vừa mua được cấu lấy một ít Heroine để lên trên giường, B và H thống nhất với nhau cùng sử dụng số ma túy của B mua trước rồi H mua về sẽ cùng nhau sử dụng số ma túy của H sau. B lấy một ít Heroine vào trong chiếc xi lanh của B mang sẵn trong người rồi trích vào cơ thể, số ma túy còn lại B để trên chiếc giường nơi mọi người đang ngồi, H đã lấy số Heroine trên để H sử dụng đồng thời L cũng đưa cho H 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy cho H để H sử dụng bằng cách hít vào cơ thể. B và H sử dụng số ma túy của B vừa mua xong, rồi H lấy 100.000 đồng đưa cho L để mua ma túy, L lấy một ít Heroine trong gói đang cất trong người ra đưa cho H, H nhận ma túy cất giấu vào trong người rồi cùng B đi về, trên đường đi về đến đường dân sinh tiểu khu bản Ôn, thị trấn Nông Trường Mộc Châu thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 26/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định nơi ở của Giàng A L là xây cấp 4 mái lợp Prô xi măng có diện tích 11,2m x 5,7m, trong nhà được kê 03 giường ngủ, 02 tủ tường và nhiều đồ dùng, gian phòng Giàng A L nằm ngủ có che bằng dèm, kê 02 chiếc hòm gỗ tạo thành khong gian riêng của L, có kích thước 3,3m x 2,39m có một lối đi vào như một phòng riêng là vị trí Giàng A L bán ma túy và là nơi H, B sử dụng ma túy. Vị trí số 01 là giường ngủ của L; vị trí số 02 nơi Vì Văn B sử dụng ma túy; vị trí số 03 nơi Lê Đình H sử dụng ma túy. Từ vị trí 01 đến mép cửa phụ bên trái là 2,29m, đến vị trí số 02 là 2,30m; từ vị trí số 02 đến vị trí số 03 là 50cm, từ vị trí số 01 đến 03 là 1,35m. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ gì.

Cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy, truy tố:

Giàng A L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Lê Đình H, Vì Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; các bị cáo Lê Đình H, Vì Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A L từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp của 02 tội buộc bị cáo Giàng A L phải chấp hành từ 14 năm đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo về cả 02 tội.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Vì Văn B từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Vì Văn B, Lê Đình H.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu hồng, 01 bật lửa ga màu trắng; bơm kim tiêm và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Giàng A L, Lê Đình H, Vì Văn B.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của Giàng A L.

Về án phí: Bị cáo Lê Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng A L là người cao tuổi, bị cáo Vì Văn B cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L, Vì Văn B.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáokhông có ý kiến, kH nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A L, Vì Văn B, Lê Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ đều là Heroine, khối lượng thu giữ của Vì Văn B, Lê Đình H là 0,12 gam, khối lượng thu giữ của Giàng A L là 0,31 gam, nguồn gốc do Giàng A L mua của người phụ nữ không quen biết với giá 250.000 đồng, khi mua được ma túy L lấy một ít ra sử dụng, sau đó L đã bán cho Vì Văn B 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, đồng thời cho Vì Văn B, Lê Đình H sử dụng ma túy tại gia đình của L, khi B, H sử dụng xong số ma túy của B mua, H mua được của L 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, H nhận ma túy của L cùng B đi về, trên đường về thì bị tổ công tác bắt giữ.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với B bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 25/6/2023; B bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; B bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; B bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, B bản khám xét khẩn cấp, B bản khám nghiệm hiện trường; bản Kết luận giám định số 1624, 1265 ngày 27/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu H, L đều là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine.*

Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của cơ quan Điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[3] *Về tội danh và khung hình phạt áp dụng*:

Bị bị cáo Giàng A L mua trái phép 0,43 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, đã bán trái phép cho Vì Văn B 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và cho Vì Văn B, Lê Đình H sử dụng ma túy ngay tại gia đình, sau đó tiếp tục bán cho Lê Đình H 01 gói Heroine có khối lượng 0,12 gam để thu lời 100.000 đồng. Hành vi của Giàng A L đã phạm vào tôi Mua bán trái phép chất ma túy quy

định tại điểm c " *Đối với 02 người trở lên*" khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm d " *Đối với 02 người trở lên*" khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vì Văn B, Lê Đình H cùng nhau đi mua ma túy của Giàng A L để sử dụng, sau khi B mua được 01 gói ma túy đã cùng H sử dụng hết, H tiếp tục mua của L 0,12 gam Heroine mục đích cùng B mang về sử dụng, hành vi của Vì Văn B, Lê Đình H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Phân hóa vai trò của các bị cáo Vì Văn B, Lê Đình H là ngang nhau cùng chung ý chí đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia và nhân thân của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Vì Văn B, Lê Đình H sau khi bị bắt giữ đã khai ra hành vi phạm tội của Giàng A L nên được xác định các bị cáo đã tích cực, hợp tác với cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện tội phạm, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Lê Đình H đã 02 kết án về tội phạm ma túy đã được xóa án tích. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng quy định tại Điều 249, Điều 251 Bộ luật Hình sự và từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng gia đình các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong đựng mảnh nilon màu hồng, bật lửa ga màu trắng, bơm kim tiêm và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Giàng A L, Lê Đình H, Vì Văn B. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều

47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Giàng A L có căn cứ xác định là tiền bị cáo Giàng A L được hưởng lợi trong việc bán ma túy cho Vì Văn B, Lê Đình H, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Giàng A L, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ do đó không có căn cứ điều tra làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo Giàng A L là người cao tuổi, bị cáo Vì Văn B cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến đề nghị miễn án phí cho các bị cáo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L, Vì Văn B.

Bị cáo Lê Đình H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Giàng A L 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo Giàng A L phải chấp hành là 15 (Mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn B, Lê Đình H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2023.

Xử phạt bị cáo Vì Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Vì Văn B, Lê Đình H.

4. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mảnh nilon màu hồng, bật lửa ga màu trắng, bơm kim tiêm và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Giàng A L, Lê Đình H, Vì Văn B.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Giàng A L.

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn).*

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L, Vì Văn B.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Ngọc Hà